

KINH TẾ - XÃ HỘI

TÌNH HÌNH KINH TẾ MỸ LA TINH ĐẦU THẾ KỶ XXI

Nguyễn Xuân Trung
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

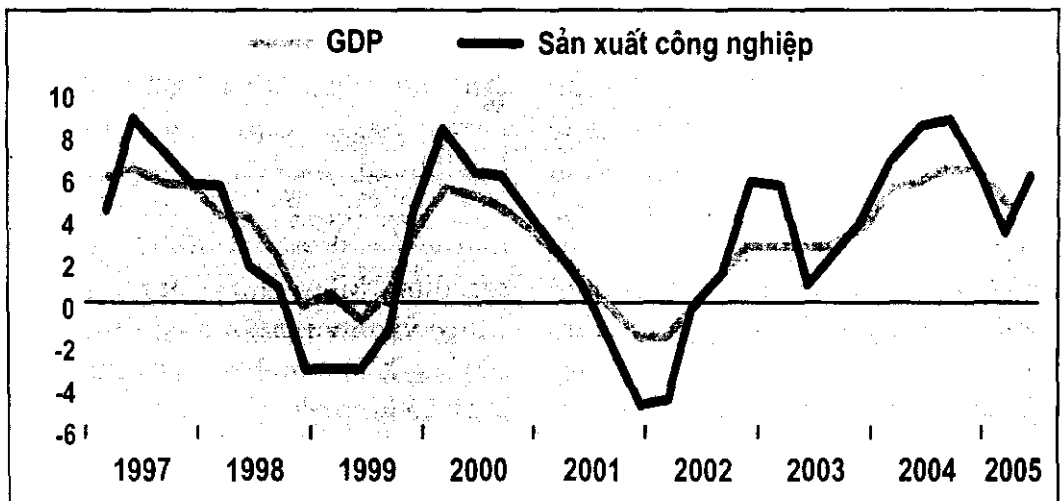
Kinh tế Mỹ La tinh trong những năm đầu thập kỷ này được đánh giá là có sự chuyển đổi toàn diện và sâu sắc từ sau cuộc khủng hoảng trầm trọng trong những năm 2001-2002, dần dần ổn định và lấy lại được đà tăng trưởng tương đối cao trong vòng hai năm gần đây. Bài viết này nhằm phân tích khái quát tình hình tăng trưởng kinh tế và những vấn đề đang đặt ra đối với triển vọng phát triển của khu vực Mỹ La tinh.

Sự cải thiện đầy ấn tượng.

Về tăng trưởng kinh tế. Bước vào đầu thế kỷ XXI, bóng đen kinh tế ùn

ùn kéo về bầu trời Mỹ La tinh, gây ra nỗi thất vọng lớn đối với những nền kinh tế đang được đánh giá là năng động ở Tây bán cầu. Nếu như từ năm 1991-1997, tăng trưởng kinh tế trung bình của khu vực là 2,3% thì từ 1997-1999 tăng trưởng kinh tế Mỹ La tinh cứ giảm dần (năm 1999 là dưới 1%). Nhưng năm 2000 có sự tăng trưởng đột biến. Vì thế các dự báo vào thời điểm này cho thấy triển vọng kinh tế toàn khu vực rất khả quan, ít nhất là trong 2 năm tiếp theo. Tuy nhiên, thực tế không như vậy, tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2001 đã giảm mạnh hơn nhiều so với dự kiến.

Biểu đồ 1: Tăng trưởng GDP và sản xuất công nghiệp ở các nước chủ chốt của Mỹ La tinh



Nguồn: IMF

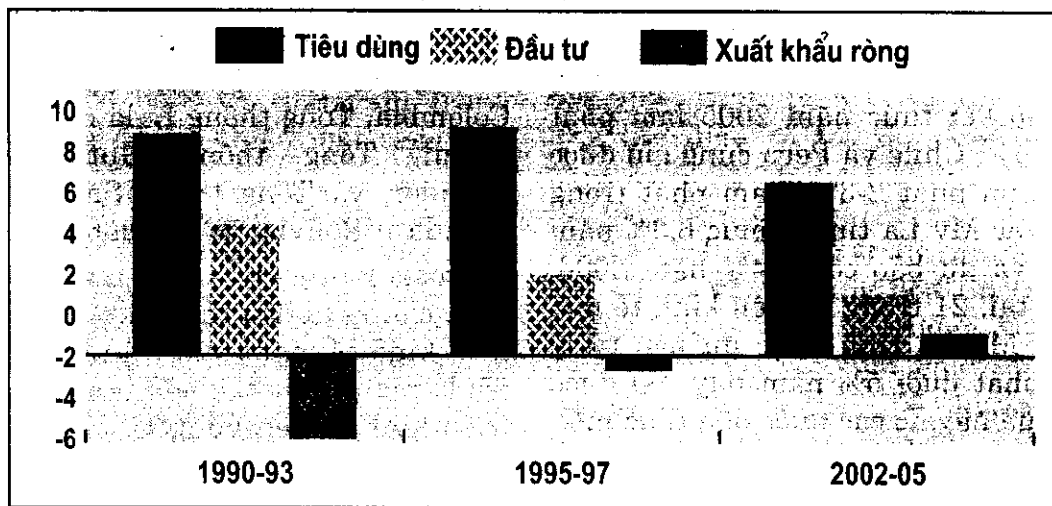
Theo số liệu thống kê của IMF, tăng trưởng kinh tế toàn khu vực đạt 0,5% năm 2001, giảm mạnh so với mức tăng trưởng 4,1% năm 2000 và thấp xa so với mức dự báo. Trong đó nổi lên là điểm đen của nền kinh tế Argentina với tăng trưởng GDP là -2,75%; các nền kinh tế lớn trong khu vực cũng có tốc độ tăng trưởng giảm xuống nhanh như Brazil chỉ đạt tăng trưởng 2%, giảm một nửa so với dự tính ban đầu là 4%; kinh tế Mexico cũng giảm mạnh còn 2% so với mức 7% trong năm 2000. Lúc này, khu vực Mỹ La tinh bị đánh giá là khu vực có nhiều rủi ro nhất trên thế giới, cho nên niềm tin của các nhà đầu tư đã giảm mạnh, khiến cho các hoạt động kinh tế vốn đã yếu kém thì càng yếu kém hơn nữa và nó chìm sâu hơn vào suy thoái trong năm 2002 (tốc độ tăng trưởng là -0,8%).

Nguyên nhân của sự suy giảm tăng trưởng nhanh như vậy được tóm lại trong một số yếu tố sau: 1/ Do tác động của suy thoái kinh tế Mỹ và nền kinh tế toàn cầu năm 2001. Tăng trưởng kinh tế của Mỹ La tinh có sự đóng góp rất lớn từ xuất khẩu. Cuộc suy thoái kinh tế Mỹ đã làm giảm tăng trưởng toàn khu vực, đặc biệt là ở Mexico - nước xuất khẩu gần 90% hàng hoá sang Mỹ. Một số nước phụ thuộc nhiều vào thị trường thế giới như Venezuela đã bị tác động mạnh do họ chỉ trông chờ vào nguồn dầu mỏ xuất khẩu. Khi giá dầu thế giới sụt giảm (có thời kỳ còn 10 USD/thùng) thì nguồn thu cho đất nước đã bị giảm mạnh. Hơn nữa cuộc suy thoái diễn ra nhanh là do cuộc khủng hoảng tài

chính ở Argentina đã ảnh hưởng lan truyền trong toàn khu vực. Điều này đã làm cho đầu tư trực tiếp từ nước ngoài vào Mỹ La tinh giảm từ 86 tỷ USD năm 2000 xuống còn 80 tỷ USD năm 2001. 2/ Do yếu kém nội tại của nền kinh tế Mỹ La tinh: thị trường tài chính yếu kém, tình trạng nợ công quá cao, ngân sách nhà nước thường xuyên trong tình trạng thâm hụt, do đó chi cho đầu tư phát triển hạn chế; năng lượng không được đảm bảo cung cấp liên tục; tình trạng mất cân đối trong thương mại; tham nhũng; buôn bán gian lận; bất công trong phân phối thu nhập quốc dân, là những nguyên nhân thường trực đối với sự bất ổn kinh tế trong khu vực.

Từ năm 2003 đến nay, do nhu cầu trong nước tăng, đầu tư cho kinh doanh và tiêu dùng cá nhân đã tăng trở lại, làm cho kinh tế Mỹ La tinh đã hồi phục trở lại mặc dù tốc độ tăng trưởng giữa các nước có sự chênh lệch nhau rất lớn. Những nước suy thoái trầm trọng như Argentina, Venezuela, Uruguay thì giờ đây tốc độ tăng trưởng kinh tế vào loại cao nhất khu vực: tỉ lệ tăng GDP thực của Argentina là 8,8% (2003) và 8,7% (2005); Venezuela là -7,7% (2003), 17,3% (2004), 9,4% (2005); Uruguay lần lượt là 2,5% và 12,0% và gần 6% năm 2005. Còn các nước vùng Caribbean tốc độ tăng trưởng vẫn thấp khoảng 2%. Chính những khác biệt về chính sách kinh tế, cơ cấu kinh tế, điều kiện chính trị, và sự phụ thuộc vào môi trường bên ngoài tạo ra những khác biệt về sự tăng trưởng kinh tế giữa các nước trên.

**Biểu đồ 2: Tăng trưởng bình quân hàng năm
bộ phận cấu thành GDP (%).**



Nguồn: IMF

Sự hồi phục mạnh mẽ đó của Mỹ La tinh làm không ít người bất ngờ, tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn khu vực đạt 5,7% (2004) và 4,1% (2005) là mức cao nhất tính từ năm 1980 và cao hơn nhiều so với mức gần 0,5% năm 2001 và 2,2% năm 2003.

Tốc độ tăng nhanh của xuất khẩu và cán cân đối ngoại được cải thiện là đặc điểm nổi bật của sự hồi phục (xem biểu đồ 2). Xuất khẩu của các nước Mỹ La tinh đã vượt quá mong chờ. Tỷ lệ tăng trưởng xuất khẩu âm hoặc thấp ở phần lớn các nước Mỹ La tinh trong giai đoạn 2001-2002 đã không còn và thay vào đó là sự tăng trưởng hai con số trong những năm gần đây. Trong khi đó nhập khẩu gia tăng không đáng kể nên cán cân tài khoản vãng lai (vốn là một điểm yếu của Mỹ La tinh) đã được cải thiện mạnh.

Tăng xuất khẩu ước tính khoảng 21% cho cả khu vực trong năm 2004 sau khi tăng 10% năm 2003. Điều này không chỉ phản ánh giá cả hàng hoá mà khối lượng xuất khẩu cũng tăng lên liên tiếp. Đặc biệt là sự tăng giá dầu trên thị trường thế giới trong 3 năm gần đây khiến cho các nước xuất

khẩu dầu mỏ lớn trong khu vực như Ecuador, Mexico, và Venezuela đã thu được khoản lợi lớn từ xuất khẩu dầu mỏ. Vì vậy chúng cũng góp phần làm cho xuất khẩu của khu vực tăng lên đáng kể. Năm 2003, lần đầu tiên trong 35 năm, tài khoản vãng lai của Mỹ La tinh đạt thặng dư, ở mức 0,4% GDP và đã tăng lên đạt 0,9% GDP năm 2005. Ngoài ra, các nước khác xuất khẩu cũng tăng nhanh. Chẳng hạn, Brazil, tăng trưởng xuất khẩu gần đây luôn đạt khoảng 20%-25% và cán cân thương mại từ mức thâm hụt khoảng 1 tỷ USD năm 1999-2000 đến thặng dư lớn tới 16 tỷ USD năm 2003.

Kiểm soát và khống chế được lạm phát. Mặc dù các hoạt động kinh tế diễn ra rất sôi nổi những năm gần đây và giá nhiên liệu cũng như giá các hàng hoá khác cũng cao hơn nhưng lạm phát vẫn ở mức kiểm soát được, dù ở một số nước chỉ số này vẫn còn cao. Tỷ lệ tăng giá tiêu dùng toàn khu vực đạt 10,6% năm 2003 giảm xuống còn 6,5% năm 2004, so với mức trung bình 196% trong thời kỳ 1986-1995. Tính đến năm 2005, hầu hết các nước đều có tỷ lệ lạm phát ở mức một con

số: ở Colombia, lạm phát 6,5% năm 2003 giảm còn 5% (9/2005); Brazil, nhờ chính sách tiền tệ thắt chặt từ 9/2004 đến 5/2005 đã giúp cho lạm phát còn 6% (8/2005) (tính theo năm), dự báo kết thúc năm 2005 lạm phát đạt 5,1%; Chile và Peru cũng giữ được mức lạm phát 2-3%. Lạm phát trong khu vực Mỹ La tinh ở mức 6,3% năm 2005 và dự báo còn 5,4% năm 2006. Hiện tại, 21 trong 33 nền kinh tế mới nổi ở Mỹ La tinh được dự báo tỷ lệ lạm phát dưới 5% năm nay. Có được kết quả này do các nước đều thực hiện chính sách tiền tệ mới dựa trên khuôn khổ mục tiêu kiểm soát lạm phát. Cuộc chiến với lạm phát luôn gay go quyết liệt và thành tích đạt được là rất đáng trân trọng. Ở Peru, lạm phát hiện nay chỉ còn ở mức 2-3%, nhưng đầu những năm 1990 lạm phát ở nước này trên 7000%. Tương tự ở Argentina, tỷ lệ lạm phát đã giảm từ 3000% cuối những năm 1980 xuống còn mức 6% ngày nay. Tỷ lệ lạm phát thấp sẽ làm giảm nguy cơ suy thoái và khủng hoảng khu vực trong tương lai.

Chênh lệch lãi suất đã giảm. Các nhà đầu tư và các tổ chức tín dụng đã ghi nhận những cải thiện trong chính sách lãi suất. Các nước Brazil, Chile, Ecuador, Paraguay và Uruguay đã có bước tiến triển rất tốt về lãi suất trong năm 2003-2004. Tỷ lệ lãi suất đã giảm, đồng thời chênh lệch giữa lãi suất cho vay và đi vay của các ngân hàng đã giảm. Điều này cho thấy thành công bước đầu trong việc vận hành chính sách tiền tệ của khu vực.

Nguyên nhân đạt được kết quả trên

Những thay đổi về chính trị và cơ chế kinh tế tạo ra tiền đề cho đổi mới kinh tế. Những năm qua, các cuộc bầu cử dân chủ ở một số nước đã góp phần thúc đẩy thành tựu tăng trưởng do

các chính quyền mới đều tập trung vào giải quyết các vấn đề kinh tế xã hội cấp thiết và thiết lập các mối quan hệ gần gũi với cộng đồng quốc tế, như trường hợp của Tổng thống Uribe ở Colombia, Tổng thống Lula da Silva ở Brazil, Tổng thống Gutierrez ở Ecuador, và Tổng thống Sánchez de Lozada ở Bolivia, Tổng thống Duarte Frutos ở Paraguay. Ở các nước Mỹ La tinh, chúng ta đều thấy một nỗ lực cải cách kinh tế mạnh mẽ với những tiến trình quan trọng tạo nền tảng để phát triển kinh tế bền vững và giảm thiểu những điểm yếu bất cập. Thực tế các thị trường ở những nước này đã phản ứng rất tích cực với các xu hướng chính sách kinh tế - chính trị của các chính quyền mới.

Đổi mới chính sách tài chính tiền tệ là động lực chủ yếu cải thiện kinh tế. Ở các nước Mỹ La tinh, những cụm từ rất quen thuộc mà chúng ta thường bắt gặp những năm qua là “cải cách cơ cấu”, “đổi mới hệ thống tài chính”. Rất nhiều chính phủ ở các nước này đang tận dụng lợi thế của việc hồi phục kinh tế để củng cố vị trí tài chính của họ bằng cách tăng thặng dư cơ bản để đưa tới giảm mức độ các khoản nợ và cải thiện cơ cấu nợ bằng cách giảm sự phụ thuộc vào các đồng tiền bên ngoài và các công cụ ngắn hạn. Việc cải thiện vị trí tài chính cũng khác nhau giữa các nước xuất khẩu dầu mỏ và các nước khác trong khu vực. Riêng các nước xuất khẩu nhiều dầu mỏ (Ecuador, Mexico, Venezuela), do giá dầu tăng mạnh nên họ đã thu được nguồn lớn cho ngân sách. Tuy nhiên, do chi tiêu cơ bản vẫn tăng đều, nên so với năm 2002, thặng dư ngân sách năm 2004 cũng chỉ cải thiện một cách khiêm tốn ở Mexico và Ecuador - là những nơi có chính sách tập trung vào tăng chi tiêu

vốn công cộng, còn ở Venezuela thặng dư này đã tăng đáng kể. Ở các nước khác, ngoại trừ Argentina, các khoản thu có hạn chế hơn, vì thế họ đã giảm chi tiêu cơ bản, và thặng dư trung bình cũng đã cải thiện một cách đều đặn từ năm 2002.

Cải cách ngân sách ở Mỹ La tinh không chỉ là sự điều chỉnh ngân sách ngắn hạn mà nó là cuộc cải cách mang tính cơ cấu. Hầu hết các nước trong khu vực đều tiến hành cải cách thuế, cải cách lương hưu, cải cách chi tiêu để giảm thiểu thâm hụt ngân sách. Ở Colombia, Tổng thống Uribe đang theo đuổi các chính sách giảm chi tiêu của chính phủ và sắp xếp lại hệ thống lương hưu. Ở Peru, chính phủ tác động mạnh hơn để cải thiện quản lý thuế và chống lại việc trốn thuế. Còn ở Ecuador, ngay khi nhậm chức, chính quyền của Tổng thống Guitierrez đã áp dụng ngay các biện pháp tài chính mạnh mẽ và cải cách cơ cấu để đưa nền kinh tế tăng trưởng ổn định.

Ngoài ra, chính sách tiền tệ cũng được cải thiện tích cực hơn dựa trên các mục tiêu ổn định giá cả. Các nước Brazil, Chile, Colombia, và Peru, tất cả đều đã thiết lập được các chính sách tiền tệ dựa trên khuôn khổ mục tiêu kiểm soát lạm phát. Mexico, Chile, Peru và Colombia cũng đã có ngân hàng trung ương độc lập, còn Brazil đang cố gắng để có ngân hàng trung ương độc lập.

Chính sách tiền tệ hiệu quả hơn được thể hiện rõ trong việc thức tỉnh các cuộc khủng hoảng tài chính ở Brazil và Argentina. Cả hai nước này đều trải qua sự sụt giảm giá đồng tiền rất lớn vào năm 2002. Sự sụt giảm như vậy, thông thường hay dẫn đến lạm phát không thể kiểm soát nổi. Tuy nhiên, quản lý tiền tệ khôn ngoan

đã ngăn chặn được sự suy giảm này không rơi vào vòng xoáy lạm phát.

Hồi phục kinh tế Mỹ và kinh tế toàn cầu cũng là một nhân tố lớn cho hồi phục kinh tế Mỹ La tinh. Điều này thể hiện rõ tốc độ tăng trưởng xuất khẩu đã tăng rất nhanh, là động lực thúc đẩy toàn bộ nền kinh tế tăng trưởng theo. Mặc dù trong những năm qua đã có sự đa dạng hóa thị trường xuất khẩu nhưng thị trường Mỹ vẫn chiếm tỷ trọng lớn xuất khẩu của Mỹ La tinh, đóng góp tới 40% tăng trưởng xuất khẩu của khu vực Mỹ La tinh trong giai đoạn 2002-2004. Vì vậy, khi kinh tế Mỹ tăng trưởng trở lại sẽ giúp tăng khả năng xuất khẩu sang thị trường này, đặc biệt với các nước có sự liên kết chặt chẽ với Mỹ như Mexico.

Các thách thức ở phía trước và hướng giải quyết.

Tình hình kinh tế Mỹ La tinh đã có cải thiện lớn trong ba năm qua nhưng vẫn còn rất nhiều thách thức ở phía trước. Nó đe dọa trực tiếp đến an ninh kinh tế của khu vực. Tỷ lệ thất nghiệp và nghèo đói vẫn ở mức cao không thể chấp nhận được, và tình trạng bất bình đẳng đang thuộc vào loại cao nhất so với các khu vực khác trên thế giới. Các thách thức trong việc cải thiện điều kiện xã hội đã bị ảnh hưởng nhiều do mức nợ công quá cao, làm cho các chính phủ gặp khó khăn trong việc chi tiêu công ngắn hạn cho mục đích xã hội.

Nợ công ở Mỹ La tinh đã tăng nhanh trong những năm vừa qua. Ngay cả có sự cải thiện tài chính trong thời gian gần đây thì nợ công trung bình trong khu vực vẫn vào khoảng 55% GDP, cao hơn nhiều so với mức cuối những năm 1990, ở một số nước như Jamaica, tỷ lệ này là 140%; Panama là trên 70%, trong đó

nợ nước ngoài là chủ yếu. Trong năm 2002, số nợ nước ngoài đã lên tới 850 tỷ USD và như vậy, nó đã phải dành 85 tỷ USD - phần rất lớn từ thu nhập ngoại tệ của khu vực xuất khẩu hàng hóa dịch vụ cho việc trả nợ và trả lãi. Nợ nước ngoài còn gây áp lực mạnh từ phía chủ nợ buộc các nước mắc nợ phải cải cách cơ cấu một cách vội vã thiếu cân nhắc hoặc phải thực hiện các yêu cầu của các chủ nợ lớn như IMF, WB. Điều này cũng thật sự nguy hiểm, nó rất dễ làm phương hại đến lợi ích quốc gia. Vì vậy, giảm bớt nợ công sẽ giảm đi tính dễ tổn thương của nền kinh tế, nó sẽ giúp giảm nguy cơ suy thoái kinh tế trong tương lai. Chile là một ví dụ điển hình trong việc theo đuổi cải cách tài chính mạnh, lâu dài trong nhiều năm để giảm nợ công từ 54% GDP năm 1990 xuống còn 21% năm 2002.

Việc lành mạnh, củng cố vững chắc nền tài chính ở Mỹ La tinh vẫn cần được ưu tiên hàng đầu. Cùng lúc đó, các phương thức sâu rộng hơn phải được đề ra để cải thiện nợ công, như việc mở rộng cơ sở tính thuế, cải thiện cơ cấu nợ và lành mạnh quản lý chi tiêu. Cần phải có cơ chế mạnh để hỗ trợ một chính sách tài chính khôn ngoan để duy trì thặng dư ngân sách mà không chỉ dựa trên việc cắt giảm chi tiêu hoặc áp dụng thuế méo mó làm ảnh hưởng đến hiệu quả và sự tăng trưởng kinh tế nói chung.

Mặc dù hoạt động thương mại quốc tế trong vòng thập kỷ qua đã phát triển nhanh, Mỹ La tinh vẫn là khu vực "mở cửa hẹp" hơn các khu vực năng động khác (tỷ lệ kim ngạch XNK/GDP chỉ đạt khoảng 40% năm 2002). Tự do hoá thương mại hơn nữa sẽ là động lực cho tăng trưởng kinh tế. Thực tế, các nước Mỹ La tinh đã chuyển biến nhiều về tư duy hợp tác

quốc tế, và họ cũng tích cực cùng các nước Bắc Mỹ xây dựng khu vực thương mại tự do châu Mỹ (FTAA). Một số nước đã ký kết các hiệp định thương mại song phương. Mỹ La tinh hoàn toàn có thể làm được nhiều hơn về mặt giảm thuế quan, hạn chế sử dụng rào cản phi thuế quan và dỡ bỏ dần những hạn chế trong thương mại dịch vụ.

Dòng vốn đầu tư vào Mỹ La tinh hiện nay còn quá thấp so với mức cuối những năm 1990. Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Mỹ La tinh hiện nay chưa xứng đáng với tiềm năng của khu vực. Cuối thập kỷ 90, FDI vào Mỹ La tinh đạt 70-80 tỷ USD/năm thì nó đã giảm mạnh trong các năm 2001-2002 do suy thoái kinh tế trong khu vực, và đạt 31 tỷ USD năm 2003. Trong vòng 4 năm (2000-2003), FDI vào khu vực đã giảm hơn 50%. Trong số 40 nền kinh tế khu vực có tới 19 nền kinh tế FDI giảm, đặc biệt giảm mạnh ở các nước Brazil, Mexico và Argentina - là những nước vốn nhận FDI nhiều nhất khu vực. Trong năm 2004, mặc dù có cải thiện kinh tế mạnh mẽ nhưng FDI ở Mỹ La tinh cũng chỉ đạt trên 40 tỷ USD (2% GDP) và đã nhích lên một chút trong năm 2005 này. Dù có tăng đi nữa, FDI ở Mỹ La tinh vẫn thấp hơn nhiều so với khu vực Đông Bắc Á (trên 70 tỷ USD năm 2003). Hơn nữa, FDI vẫn chỉ tập trung vào một số đối tác như Mỹ, Tây Ban Nha chiếm hơn 50%, còn lại là các nước Hà Lan, Anh, Pháp, Canada.

Tình trạng đói nghèo và chênh lệch giàu nghèo vẫn rất cao. Điều này ảnh hưởng lớn đến việc giải quyết các vấn đề xã hội. Các chuyên gia của UNDP cho biết, số người sống dưới nghèo khổ của Mỹ La tinh chiếm từ 37-62% dân số, tập trung chủ yếu ở vùng nông thôn. Theo Ngân hàng thế giới (WB),

gần 37% trong tổng số 65 triệu người nghèo của Mỹ La tinh sống ở nông thôn. Thậm chí tại một số nước kém phát triển (Bolivia, Guatemala, Honduras, Nicaragua, Paraguay, Peru) có đến 70% số dân cư ở nông thôn sống trong điều kiện nghèo khổ.

Tại Mexico, 35% số dân ở nông thôn không đủ thu nhập để đáp ứng các nhu cầu lương thực tối thiểu. Do vậy để giảm đói nghèo, các nước Mỹ La tinh cần duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và bền vững và đặc biệt phải chú ý đầu tư vào các khu vực sản xuất nông nghiệp - nông thôn để khắc phục đói nghèo và kém phát triển tại đây. Ngoài ra, cần dành nhiều ngân sách hơn nữa cho phát triển giáo dục, y tế, nước sinh hoạt.

Kết luận

Kinh tế Mỹ La tinh đã tăng trưởng trở lại trong ba năm gần đây, xu hướng tăng trưởng này được dự đoán vẫn sẽ tiếp tục trong thời gian tới. Các dự báo tăng trưởng kinh tế Mỹ La tinh của các tổ chức kinh tế và đặc biệt là IMF đều đưa ra các con số hết sức khả quan, tốc độ tăng GDP sẽ đạt 3,8% trong năm 2006, giảm so với năm 2005, đây cũng là xu hướng ở các khu vực khác. Cũng cần phải chú ý rằng vẫn còn rất nhiều thách thức lớn mang tính quyết định mà các nước Mỹ La tinh đang phải đối mặt cho thấy chúng ta không thể quá lạc quan về sự phát triển ổn định của khu vực này, trong đó nổi bật nhất là vấn đề bất ổn chính trị và các yếu kém về quản lý kinh tế vĩ mô. Nhìn lại thời kỳ 1999-2000, kinh tế Mỹ La tinh đang ở đỉnh cao, các dự báo của các chuyên gia đều khẳng định một sự tăng trưởng lạc quan cho hai năm tới, nhưng kết quả hoàn toàn ngược lại, mà nguyên nhân phần nhiều là do

yếu kém nội tại của các nước. Cho đến nay, dường như các nước Mỹ La tinh vẫn chưa tìm được mô hình tối ưu cho mình để phát triển kinh tế. Trong thời đại toàn cầu hóa mạnh mẽ như hiện nay, giữ vững ổn định để phát triển kinh tế là vô cùng quan trọng, thì Mỹ La tinh chưa được đánh giá cao về vấn đề này ■

Tài liệu tham khảo:

1. John B. Taylor (Under Secretary of Treasury for International Affairs): *The Latin American Economic Recovery*, Remarks at the Group of 50, Washington, DC, October 15, 2004.
2. Anoop Singh (Director of the Western Hemisphere Department - IMF): *Latin America and the Caribbean: Building a Sustainable Recovery*, Remarks at the 21st Annual Journalists and Editors Workshop on Latin America and the Caribbean, Miami, May 2, 2003.
3. Agustin Carstens (Deputy Managing Director, IMF): *Latin America and the Global Economy: Prospects for Growth and Stability*, Speech in 68th Banking Convention Asociación de Bancos de Mexico, Acapulco, Mexico, March 4, 2005.
4. Michael Mussa (Institute for International Economics): *Latin American Economic Crisis*, Testimony before the Subcommittee on International Trade and Finance Senate Committee on Banking, Housing, and Urban Affairs, October 14, 2002.
5. Anne O. Krueger, (First Deputy Managing Director - IMF): *The Difference is in the Debt: Crisis Resolution in Latin America*, Latin America Conference on Sector Reform, Stanford Center for International Development, Stanford, November 14, 2003.
6. Anne O. Krueger, *Macroeconomic Situation and External Debt in Latin America*, Remarks at Madrid, 01/02/2006.
7. Rodrigo de Rato (Managing Director of the IMF): *Challenges and Opportunities in Latin America*, Remarks to Latin American Parliamentarians at the Fundación para el Análisis y los Estudios Sociales (FAES) Madrid, Spain, November 26, 2004.
8. Stanley Fischer (First Deputy Managing Director - IMF): *Latin America 2000*, Given at the LACEA 2000 Conference, Rio de Janeiro, October 12, 2000.
9. IMF, *World Economic Outlook*, April, 2005.
10. Viện Nghiên cứu Châu Mỹ: *An ninh kinh tế trong điều kiện hiện nay ở khu vực Mỹ La tinh*, Tạp chí Châu Mỹ Ngày nay, số 4-2003.